

soạn: 17/4/2026.

Tiết :67,68.

BÀI 23: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.
+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.
+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

- **Năng lực đặc thù:**

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc góp phần xây dựng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân vững mạnh; Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân bằng những hành vi phù hợp năng lực, độ tuổi và quy định của pháp luật; Đóng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi, việc làm phù hợp với quy định của pháp luật đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm chống phá Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số vấn đề cơ bản về Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Bước đầu đưa ra các quyết định hợp lý và tham gia giải quyết được một số vấn đề của cá nhân, gia đình và cộng đồng bằng các hành vi, việc làm phù hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

3. Phẩm chất

- Trung thực và có trách nhiệm công dân khi thực hiện Hiến pháp.

- Yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, SBT Giáo dục kinh tế và pháp luật 10.

- Một số clip, hình ảnh, thông tin, tình huống, khẩu hiệu,... có nội dung liên quan tới bài học;

- Giấy A4, phiếu học tập, đồ dùng sắm vai;

- Đồ dùng đơn giản để sắm vai.

2. Đối với học sinh

- SGK, vở ghi, sách bài tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Khai thác vốn sống, trải nghiệm và sự hiểu biết ban đầu của HS về Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để dẫn dắt vào bài học mới.

b. Nội dung: GV gọi một vài HS nêu khẩu hiệu về Hiến pháp mà HS đã biết.

c. Sản phẩm học tập: Chia sẻ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ một số hoạt động của Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân địa phương nơi em sinh sống và cho biết ý nghĩa của hoạt động đó.

- HS thực hiện yêu cầu.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện HS trả lời trước lớp.
- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.
- GV nhận xét và dẫn dắt: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân là bộ máy chính quyền ở địa phương, gắn bó trực tiếp với đời sống nhân dân. Đây là hai cơ quan có vai trò quan trọng và có nhiều đóng góp thiết thực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bài học này sẽ giúp các em tìm hiểu về chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để hiểu rõ hơn về bộ máy chính quyền địa phương của nước ta và có những việc làm phù hợp để thực hiện quyền và nghĩa vụ của bản thân đối với các cơ quan này.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Tìm hiểu về chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân**

- a. Mục tiêu:** HS nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân.
- b. Nội dung:**
 - GV trình bày vấn đề; HS làm việc theo nhóm, đọc trường hợp SGK, đưa ra và trả lời câu hỏi.
- c. Sản phẩm học tập:** HS nêu và ghi được bài vào vở.
- d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>NV1: Chức năng của Hội đồng nhân dân</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>* Chức năng của Hội đồng nhân dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi: <p>1/ Hội đồng nhân dân thành phố X đã thực hiện chức năng như thế nào?</p> <p>2/ Từ thông tin trên, em hãy cho biết Hội đồng nhân dân có chức năng gì. Em hiểu như thế nào về chức năng này?</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc SGK, tìm câu trả lời. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ định hoặc lấy tình thân xung phong trả lời câu hỏi của các HS. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	<p>1. Hội đồng nhân dân</p> <p>a. Chức năng của Hội đồng nhân dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên. - Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương như: các biện pháp để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn theo quy định của pháp luật; quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tái sản, các quyền và lợi ích

<p>- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và ghi bảng.</p>	<p>hợp pháp khác của công dân trên địa bàn, và thực hiện quyền giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của cấp trên.</p>
<p>- GV nhận xét và kết luận:</p> <p>1/ Hội đồng nhân dân thành phố X đã xem xét về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 6 tháng đầu năm; quyết định phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2020 của thành phố; quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền.</p> <p>2/ Chức năng của Hội đồng nhân dân:</p> <p>+ Hội đồng nhân dân quyết định những vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.</p> <p>+ Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương như: các biện pháp khác để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn theo quy định của pháp luật; quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn,...</p> <p>+ Hội đồng nhân dân thực hiện việc giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của cấp trên; giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Ban của Hội đồng nhân dân cấp mình; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cùng cấp và văn bản của Hội đồng nhân dân cấp dưới. Hội đồng nhân dân thực hiện quyền giám sát thông qua các hoạt động như: xem báo cáo công tác, xem xét trả lời chất vấn, thành lập đoàn giám sát,...</p>	
<p>NV2: Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát sơ đồ trong SGK và trả lời câu hỏi: Dựa vào sơ đồ 1, em hãy trình bày cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân.</p>	<p>b. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân</p> <p>- Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri ở địa phương bầu ra. Hội đồng nhân dân được tổ chức gồm:</p> <p>+ Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân.</p> <p>+ Thường trực Hội đồng nhân dân có cơ cấu tổ chức gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các ủy viên.</p>



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK, tìm câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV chỉ định hoặc lấy tinh thần xung phong trả lời câu hỏi của các HS.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận:

+ Hội đồng nhân dân được tổ chức gồm: Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân có cơ cấu tổ chức gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên.

+ Các Ban của Hội đồng nhân dân gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

NV3: Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi: *Hội đồng nhân dân hoạt động theo hình thức nào? Hình thức hoạt động đó thể hiện nguyên tắc nào trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK, tìm câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

c. Hoạt động của hội đồng nhân dân

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân do luật định. Hội đồng nhân dân họp mỗi năm hai kì chính và tổ chức các cuộc họp chuyên đề khi có việc phát sinh đột xuất. Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức thảo luận, biểu quyết lấy Ý kiến tập thể.

- GV chỉ định hoặc lấy tinh thần xung phong trả lời câu hỏi của các HS.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận:

+ Hội đồng nhân dân hoạt động theo hình thức các kì họp, phiên họp, cuộc họp công khai. Hình thức hoạt động này thể hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Lưu ý: GV có thể kết hợp chiếu các hình ảnh, clip liên quan tới hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp để HS quan sát và làm phong phú nội dung bài học.

Hoạt động 2: Tìm hiểu chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân

a. Mục tiêu: HS nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, quan sát SGK, đọc thông tin để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS nêu và ghi được bài vào vở.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS

Nhiệm vụ 1 : Chức năng của Ủy ban nhân dân

Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc các thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:

1/ Ủy ban nhân dân tỉnh X đã thực hiện chức năng của mình như thế nào?

2/ Từ thông tin trên, em hãy cho biết uỷ ban nhân dân có chức năng gì. Em hiểu như thế nào về chức năng này?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc thông tin SGK và tìm câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi. Các HS khác nhận xét, góp ý.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận :

1/ Ủy ban nhân dân tỉnh X đã thực hiện chức năng của mình bằng việc ban hành công văn triển khai thực hiện

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

2. Ủy ban nhân dân

a. Chức năng của Ủy ban nhân dân

- Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu ra; là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.

- Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

<p>Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời yêu cầu các sở, ban, ngành, uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và đề nghị các cơ quan Đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh kịp thời phổ biến, quán triệt, triển khai nội dung của Nghị quyết.</p> <p>2/ Uỷ ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.</p> <p>Uỷ ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.</p> <p>- GV chốt lại kiến thức và ghi bảng.</p>	
<p>NV 2: Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân</p> <p>Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát sơ đồ trong SGK và trả lời câu hỏi:</p> <p>1/ Dựa vào sơ đồ 2, em hãy nêu cơ cấu tổ chức của uỷ ban nhân dân.</p> <p>2/ Kể tên một số cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân địa phương em.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- GV mời HS trả lời câu hỏi. Các HS khác nhận xét, góp ý.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét và kết luận:</p> <p>1/ uỷ ban nhân dân gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các uỷ viên phụ trách cơ quan chuyên môn, Uỷ viên phụ trách công an, uỷ viên phụ trách quân sự.</p> <p>2/ Một số cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân: Ban Địa chính, xây dựng; Ban Tư pháp, hộ tịch; Ban Văn hoá - Xã hội, Ban Tài chính, ngân sách,...</p>	<p>b. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân</p> <p>- Ủy ban nhân dân gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các uỷ viên phụ trách cơ quan chuyên môn (Tư pháp; Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hoá và Thông tin,...), uỷ viên phụ trách công an, uỷ viên phụ trách quân sự.</p>
<p>NV 3: Hoạt động của Ủy ban nhân dân</p> <p>Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p>	<p>c. Hoạt động của Ủy ban nhân dân</p> <p>- Ủy ban nhân dân hoạt động theo luật định. Mỗi tháng uỷ ban nhận dân họp</p>

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi: *Ủy ban nhân dân hoạt động theo hình thức nào? Nêu ví dụ minh họa.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc thông tin SGK và tìm câu trả lời.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS trả lời câu hỏi. Các HS khác nhận xét, góp ý.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận: Ủy ban nhân dân hoạt động tập thể thông qua các cuộc họp thường kì hằng tháng hoặc các cuộc họp chuyên đề' khi có việc phát sinh; hoạt động thông qua hoạt động cá nhân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các thành viên khác trong Ủy ban nhân dân.

Ví dụ: Chủ tịch uỷ ban nhân dân thay mặt chính quyền địa phương tham dự hoạt động khai giảng ở trường học.

Lưu ý: Có thể kết hợp chiếu các hình ảnh, clip liên quan tới hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp để HS quan sát và làm phong phú nội dung bài học.

- GV chốt lại kiến thức và ghi bảng.

một lần và có thể tổ chức họp chuyên đề khi có công việc phát sinh đột xuất, uỷ ban nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức biểu quyết lấy ý kiến tập thể.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: HS củng cố tri thức vừa khám phá về Hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân; Rèn luyện kĩ năng xử lí tình huống; Liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trong việc thực hiện nghĩa vụ của bản thân với Hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, thực hiện câu hỏi bài tập 1, 2, 3, 4, 5 phần Luyện tập SGK tr.102; HS vận dụng kiến thức đã học, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời đúng của HS

d. Tổ chức hoạt động:

Nhiệm vụ 1: Em hãy cho biết các ý kiến sau đây đúng hay sai. Vì sao?

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu bài tập, lần lượt đọc các ý kiến trong SGK, sau đó chỉ định hoặc lấy tình thần xung phong của HS trả lời câu hỏi.

Tình huống	Đúng/ Sai
a. uỷ ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân cùng cấp.	
b. Hội đồng nhân dân ở các địa phương có cơ cấu tổ chức giống nhau, số lượng thành viên bằng nhau.	

c. Nhân dân có thể thực hiện quyền lực nhà nước thông qua chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân.	
d. Chủ tịch uỷ ban nhân dân là người có quyền quyết định tất cả công việc của uỷ ban nhân dân.	

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm HS vận dụng kiến thức đã học, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện nhóm trả lời câu hỏi.
- Các nhóm còn lại nghe và có ý kiến nhận xét, bổ sung (nếu cần).

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.
- GV nhận xét và kết luận:

Tình huống	Đúng/ Sai
a. uỷ ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân cùng cấp.	Đ
b. Hội đồng nhân dân ở các địa phương có cơ cấu tổ chức giống nhau, số lượng thành viên bằng nhau.	S
c. Nhân dân có thể thực hiện quyền lực nhà nước thông qua chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân.	Đ
d. Chủ tịch uỷ ban nhân dân là người có quyền quyết định tất cả công việc của uỷ ban nhân dân.	S

- GV nhận xét và kết luận:

a. Đúng, vì uỷ ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu ra và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

b. Sai, vì Hội đồng nhân dân ở các địa phương có cơ cấu tổ chức giống nhau nhưng số lượng thành viên khác nhau, tùy thuộc vào đặc điểm, tính chất của từng vùng.

c. Đúng, vì nhân dân bỏ phiếu bầu ra các đại biểu Hội đồng nhân dân, nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân.

d. Sai, vì khi quyết định các vấn đề quan trọng của cơ quan, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phải thông qua ý kiến của tập thể.

Nhiệm vụ 2: Em có đồng tình hay không đồng tình với hành vi nào sau đây? Vì sao?

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu bài tập và lần lượt đọc các hành vi, chỉ định hoặc lấy tình thần xung phong của HS nhận xét từng hành vi.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi các ý kiến trong SGK, sau đó mời đại diện nhóm lên trình bày câu trả lời.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận ý của nhóm mình.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét câu trả lời.

- GV nhận xét và kết luận:

a. Không đồng tình, vì hành vi của anh T là sai, chưa thực hiện đúng quyền và trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng và phát triển bộ máy nhà nước. Hành vi đó khiến kết quả bầu cử bị ảnh hưởng, việc lựa chọn đại biểu Hội đồng nhân dân ở địa phương không công bằng và đạt hiệu quả không cao.

b. Đồng tình, vì việc làm của các cán bộ thuộc ủy ban nhân dân xã A là đúng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân địa phương.

c. Đồng tình, vì hành vi của ông H là đúng đắn, tôn trọng và chấp hành pháp luật, không lợi dụng chức vụ để giải quyết việc riêng.

d. Đồng tình, vì việc làm của M phát huy tinh thần làm chủ, phát huy trách nhiệm của HS trong việc quyết định những vấn đề liên quan đến bản thân tại địa phương.

Nhiệm vụ 3: Em hãy xử lý tình huống sau

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm nội dung các tình huống, đưa ra giải pháp xử lý tình huống hoặc GV cũng có thể tổ chức cho HS thực hiện sắm vai thể hiện nội dung tình huống và đưa ra giải pháp xử lý tình huống ngay trong kịch bản.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm HS vận dụng kiến thức đã học, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- Sau khi HS phát biểu ý kiến hoặc các nhóm thể hiện kịch bản của nhóm mình, GV mời các nhóm khác nhận xét.

- Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét và kết luận:

- Sau khi HS phát biểu ý kiến hoặc các nhóm thể hiện kịch bản của nhóm mình, GV mời các nhóm khác nhận xét, sau đó kết luận:

a. Việc mẹ T làm hộ T các thủ tục hành chính sẽ khiến T mất đi cơ hội để nâng cao hiểu biết, rèn luyện kỹ năng của bản thân. Do đó, T nên giải thích cho mẹ hiểu về quyền và mong muốn của bản thân, thuyết phục mẹ hướng dẫn mình tự tới Ủy ban nhân dân xã để thực hiện các thủ tục hành chính khi cần để rèn luyện thêm kỹ năng, bổ sung thêm kiến thức phục vụ cho học tập và cuộc sống.

b. Việc cán bộ thôn mời H tham dự cuộc họp để lấy ý kiến đóng góp về việc xây dựng chương trình, chính sách cho trẻ em trong tỉnh là một việc làm tích cực, phát huy quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của công dân, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề của chính mình. Do đó, em nên giải thích cho H hiểu tầm quan trọng của việc trẻ em được tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng các chương trình, chính sách cho trẻ em ở địa phương, khuyên H nên tham gia cuộc họp để nói lên tâm tư, nguyện vọng của bản thân để đảm bảo quyền và lợi ích của bản thân cũng như những trẻ em khác.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu : HS tự giác vận dụng những kiến thức đã học về Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân vào thực tiễn cuộc sống để phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách chủ động, sáng tạo.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện câu hỏi bài tập 1, 2 phần Vận dụng SGK tr. 151 và thực hiện nhiệm vụ.

c. Sản phẩm học tập : Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức hoạt động:

- GV hướng dẫn HS:

1. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 từ) bày tỏ nguyện vọng của bản thân về quyền trẻ em để gửi tới đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện nơi em đang sinh sống.

2. Em hãy tìm hiểu và viết bài luận về việc thực hiện thủ tục hành chính một cửa ở Ủy ban nhân dân xã/ phường nơi em sinh sống.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu bài tập 1 vào giấy sau đó gọi một vài HS trình bày kết quả.
- GV yêu cầu HS lập nhóm, thực hiện yêu cầu của bài tập 2 ở nhà. Vào tiết học sau sẽ chỉ định hoặc lấy tinh thần xung phong của một vài nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình với cả lớp. Hoặc GV thu lại các sản phẩm của HS và chọn ra một số sản phẩm ấn tượng giới thiệu với cả lớp.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm bài ở nhà và trình bày vào giờ học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học.
- Hoàn thành bài tập phần Vận dụng.
- Ôn tập kiểm tra cuối học kì 2

=====